TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HNGĐ-ST
Ngày 27/6/2022

V/v *" Tranh chấp về hôn nhân và gia đình"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Bắc.

2. Ông Ngô Xuân Hải.

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Anh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện VKSND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/6/2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2022/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 04 năm 2022 về việc " Tranh chấp về hôn nhân và gia đình " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/05/2022 giữa các đương sự;

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1993, (có mặt);

ĐKHKTT: Khu PS, phường VN, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

2. Bị đơn: Anh Đàm Văn G, sinh năm 1990, (xin xử vắng mặt);

ĐKHKTT: Khu phố TB, phường PK, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05/08/2021 và trong quá trình xét xử nguyên đơn là chị Hoàng Thị L trình bầy thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Đàm Văn Giao kết kết hôn ngày 23/11/2010, trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện, sau đó cùng nhau đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phù Khê. Sau khi kết hôn, anh chị về chung sống tại khu phố Tiến Bào, phường Phù Khê. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu kết hôn vợ chồng chị sống hòa thuận, hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên

nhân mâu thuẫn vợ chồng chị là thường xuyên cãi vã nhau dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Chị L và anh Giao sống ly thân từ tháng 8/2021 đến nay. Hiện chị L sống tại nhà bố mẹ đẻ tại khu Phúc Sơn, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị L đề nghị Tòa án xem xét cho chị được ly hôn với anh Đàm Văn Giao.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là cháu Đàm Hoàng A, sinh ngày 01/11/2011 và cháu Đàm Hoàng Kim A1, sinh ngày 10/01/2014. Hiện cả 02 cháu đều đang sống cùng anh Giao. Khi về nhà bố mẹ đẻ, chị L muốn mang con đi nhưng anh Giao và gia đình anh không đồng ý. Khi ly hôn, chị L có nguyện vọng muốn được nuôi cháu Đàm Hoàng Kim A1. Bản thân chị hiện đang làm công nhân, thu nhập trung bình 8.000.000 đồng/ tháng, đang sống cùng bố mẹ đẻ tại khu Khu PS, phường VN, thành phố Bắc Ninh, chị có đủ điều kiện để nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Đàm Văn G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh đề nghị được xét xử vắng mặt. Lời khai của anh Giao có trong hồ sơ vụ án, anh G trình bầy như sau: Anh G xác nhận công nhận phần trình bầy của chị L về quan hệ vợ chồng và điều kiện kết hôn là đúng. Anh kết với chị L vào năm 2010. Trong cuộc sống, anh G xác nhận vợ chồng anh có mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do chị L nói là không còn tình cảm với anh. Chị L bỏ về nhà bố mẹ đẻ trên thành phố Bắc Ninh sống từ tháng 8/2021 và vợ chồng anh sống ly thân từ đó cho đến nay. Việc chị L đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, anh Giao xác nhận vợ chồng vẫn còn tình cảm và không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh G xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Đàm Hoàng A, sinh ngày 01/11/2011 và cháu Đàm Hoàng Kim A1, sinh ngày 10/01/2014. Hiện 02 cháu đang sống cùng với anh, vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường. Nếu phải ly hôn, anh G có nguyện vọng nuôi cả 02 cháu. Bản thân anh hiện đang làm nghề mộc, thu nhập trung bình 9.000.000 đồng/ tháng, do đó, anh có đủ điều kiện để nuôi dưỡng các cháu.

Về chi phí cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại phiên toà: Chị Hoàng Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với anh Đàm Văn Giao.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung ly hôn chị đề nghị anh Giao nuôi được nuôi cháu Đàm Hoàng A, sinh ngày 01/11/2011còn chị được nuôi cháu Đàm Hoàng Kim A1, sinh ngày 10/01/2014. Chi phí cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đại diện VKSND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 147, 232, 235, 262, 266, 271, 273 BLTTDS năm 2015.

Các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị: Chấp nhận cho chị Hoàng Thị L được ly hôn với anh Đàm Văn Giao.

Về con chung: Giao cháu Đàm Hoàng A, sinh ngày 01/11/2011 cho anh Giao trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Đàm Hoàng Kim A1, sinh ngày 10/01/2014 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Về chi phí cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu Tòa án giải quyết. Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung.

Về tài sản chung, công nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị L phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại Đơn xin ly hôn thể hiện bị đơn hiện ở khu phố Tiến Bào, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, vì vậy Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn thụ lý và giải quyết vụ án hôn nhân gia đình trên là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Hoàng Thị L và anh Đàm Văn Giao đăng ký kết hôn ngày 23/11/2010 tại UBND xã Phù Khê (nay là phường Phù Khê), thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Trước khi kết hôn chị L và anh Giao có được tự do, tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau. Xét thấy, đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị L, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh Giao là có thật và nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong quá trình chung sống, vợ chồng thiếu tin tưởng lẫn nhau. Từ những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống hàng ngày nhưng không được các bên giải quyết triệt để dẫn đến quan hệ vợ chồng ngày càng căng thẳng, hiện vợ chồng sống ly thân và không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Trong quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tiến hành hoà giải để vợ chồng về đoàn tụ nhưng không thành, chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Giao vì vợ chồng không còn tình cảm. Anh Giao thừa nhận mâu thuẫn của vợ chồng, hiện vợ chồng đã

sống ly thân và anh cũng xác nhận hiện vợ chồng vẫn còn tình cảm, anh không đồng ý ly hôn với chị L.

[3] Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh Giao đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được căn cứ theo điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị L với anh Đàm Văn Giao.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Đàm Hoàng A và cháu Đàm Hoàng Kim A1. Ly hôn, cả chị L và anh Giao đều có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung. Xét việc giao con chung cho ai cần phải đảm bảo việc học tập, sinh hoạt, phát triển về thể chất và tinh thần của các con và cũng cần xem xét theo nguyện vọng của các con. Do vậy, Giao cho chị Hoàng Thị L nuôi dưỡng cháu Đàm Hoàng Kim A1, sinh năm 10/01/2014. Giao cho anh Đàm Văn Giao nuôi dưỡng cháu Đàm Hoàng A, sinh ngày 01/11/2011 là phù hợp quy định pháp luật và cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra do các đương sự không yêu cầu.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị L, anh Giao không yêu cầu Toà án giải quyết do vậy, không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 147, 239, 243, 248, 260, 264, 267 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử;

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L được ly hôn anh Đàm Văn Giao.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị L nuôi dưỡng cháu Đàm Hoàng Kim Anh, sinh năm 10/01/2014. Giao cho anh Đàm Văn Giao nuôi dưỡng cháu Đàm Hoàng Anh, sinh ngày 01/11/2011. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra do các đương sự không yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung.

3. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Hoàng Thị L đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2021/0003518 ngày 06/04/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng có trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt Bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhân:
- Toà án tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thành phố Từ Sơn.
- Người tham gia tố tụng khác.
- THA thành phố Từ Sơn.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Xuân Phương